

### QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nghiên cứu, Thông tin và Dữ liệu**

### TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HOÁ GIA ĐÌNH

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 17/2013/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình thuộc Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Nghiên cứu, Thông tin và Dữ liệu (sau đây viết tắt là Trung tâm Thông tin) là tổ chức sự nghiệp thuộc Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (sau đây viết tắt là Tổng cục). Tên giao dịch tiếng Anh là Center for Population Research, Information and Database (CPRID). Trung tâm Thông tin có chức năng giúp Tổng cục trưởng tổ chức và thực hiện các hoạt động về nghiên cứu khoa học, thống kê, các hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành, cơ sở dữ liệu, công nghệ thông tin về dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Trung tâm Thông tin có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước, có trụ sở chính tại Hà Nội.

#### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng phương hướng phát triển, chương trình, kế hoạch hoạt động dài hạn, năm năm và hàng năm về nghiên cứu khoa học, các hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành, công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, tư liệu về dân số - kế hoạch hóa gia đình; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Đề xuất và tổng hợp các đề xuất để tài nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tác nghiệp, khảo sát, đánh giá về lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình; hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt; hướng dẫn và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào thực tiễn; thường trực Hội đồng khoa học của Tổng cục.

3. Hợp tác, trao đổi với các viện, trung tâm nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước về nghiên cứu và đào tạo cán bộ trong lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình; thực hiện các dự án viện trợ của các tổ chức quốc tế đa phương và song phương trong khuôn khổ chương trình và kế hoạch hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình.

4. Xây dựng, quản lý điều hành Trung tâm tích hợp dữ liệu, quản trị mạng nội bộ (LAN) của Tổng cục và mạng điện rộng (WAN) của toàn ngành.

5. Cung cấp và quản lý thông tin, dữ liệu dân số - kế hoạch hóa gia đình trên mạng nội bộ, mạng điện rộng của Tổng cục và toàn ngành; xây dựng và thường trực Ban biên tập Công thông tin điện tử của Tổng cục; thường trực Ban Công nghệ thông tin của Tổng cục.

6. Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập, xử lý, phân tích số liệu về dân số - kế hoạch hóa gia đình phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý.

7. Tổ chức biên tập, in ấn, nhân bản, xuất bản và phát hành các ấn phẩm thông tin và dữ liệu phục vụ sự nghiệp dân số - kế hoạch hóa gia đình theo thẩm quyền.

8. Tổ chức quản lý Thư viện của Tổng cục; lưu trữ thông tin tư liệu, dữ liệu về dân số - kế hoạch hóa gia đình; hợp tác trao đổi với các tổ chức, cơ quan về công tác thông tin, tư liệu, dữ liệu, công nghệ thông tin.

9. Thực hiện các chương trình, dự án về nghiên cứu, thông tin, tư liệu, dữ liệu, công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình; đề xuất áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan Tổng cục và toàn ngành.

10. Tổ chức thực hiện công tác thống kê chuyên ngành dân số - kế hoạch hóa gia đình, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành số liệu thống kê chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

11. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và hỗ trợ hoạt động về thống kê chuyên ngành, hệ thống thông tin quản lý, công nghệ thông tin, tư liệu, dữ liệu về dân số - kế hoạch hóa gia đình cho địa phương.

12. Là thành viên của mạng lưới thông tin khu vực Châu Á và Thái Bình Dương (POPIN-ESCAP); tổ chức xuất bản và phát hành Tạp chí Dân số và Phát triển, Bản tin Vietnam Population News của Tổng cục.

13. Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch và tài liệu tập huấn về thông tin, công nghệ thông tin, dữ liệu dân số, kỹ thuật thu thập, phân tích xử lý thông tin số liệu, hệ thống thông tin quản lý; phối hợp với Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng tổ chức thực hiện.

14. Quản lý cán bộ, viên chức, tài sản và tài chính được giao theo quy định.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và hoạt động**

#### **1. Lãnh đạo Trung tâm Thông tin**

Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc, Phó Giám đốc do Tổng cục trưởng bổ nhiệm và miễn nhiệm. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Tổng cục

trưởng và trước pháp luật về các hoạt động của Trung tâm Thông tin. Các Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Tổ chức của Trung tâm Thông tin gồm

- a) Phòng Nghiên cứu.
- b) Phòng Công nghệ quản trị hệ thống.
- c) Phòng Cơ sở dữ liệu.
- d) Phòng Phân tích và Khai thác.
- e) Phòng Tư liệu-Thư viện.
- f) Phòng Hành chính-Tổng hợp.

3. Cơ chế hoạt động

- a) Trung tâm Thông tin hoạt động theo chế độ thủ trưởng;
- b) Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng do Giám đốc Trung tâm quy định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Thông tin đã được Tổng cục trưởng giao;
- c) Chức danh lãnh đạo các phòng thuộc Trung tâm Thông tin do Tổng cục trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm và được hưởng phụ cấp theo quy định của pháp luật;
- d) Trung tâm được sử dụng lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật;
- đ) Trung tâm được thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp y tế công lập theo quy định của pháp luật;
- e) Giám đốc Trung tâm Thông tin quy định Quy chế làm việc của Trung tâm trên cơ sở Quy chế làm việc của cơ quan.

4. Biên chế

Biên chế của Trung tâm Thông tin được xác định theo quy định của pháp luật về vị trí việc làm và được điều chỉnh hàng năm theo nhu cầu vị trí việc làm do Tổng cục trưởng quyết định trên cơ sở biên chế và kinh phí quản lý sự nghiệp của Tổng cục được phân bổ.

Biên chế của các phòng thuộc Trung tâm Thông tin do Giám đốc Trung tâm quy định trên cơ sở biên chế của Trung tâm Thông tin đã được Tổng cục trưởng giao.

5. Kinh phí của Trung tâm Thông tin do ngân sách Nhà nước cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

- 1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2013.

2. Quyết định này thay thế các quyết định trước đây của Tổng cục trưởng  
Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và  
cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin và Tư liệu dân số.

#### Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc  
Trung tâm Nghiên cứu, Thông tin và Dữ liệu, Thủ trưởng các tổ chức thuộc  
Tổng cục và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành  
Quyết định này.

#### Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng ( đê b/c);
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ Y tế);
- Các Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục;
- Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh/TP;
- Công thông tin điện tử Tổng cục;
- Lưu: VT, TCCB (3b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Dương Quốc Trọng